TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MƯỜNG LAY** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2019/QĐST-HNGĐ	*Mường Lay, ngày 22 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị T - sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Tổ 01, phường NL, thị xã ML, tỉnh ĐB;

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức C - Sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Tổ 01, phường NL, thị xã ML, tỉnh ĐB.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị T và anh Nguyễn Đức C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trương Thị T và anh Nguyễn Đức C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo L - Sinh ngày 18/12/2012 cho chị Trương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Đức C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng là 1.500.000đ/01 tháng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng trên một tháng*) cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Thời gian thực hiện việc cấp dưỡng tính từ tháng 04/2019. Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Anh Nguyễn Đức C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp anh Nguyễn Đức C lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Trương Thị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Nguyễn Đức C.

Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản (Chung, riêng): Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ (Chung, riêng): Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: : Chị Trương Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) do chị Trương Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2010/02204 ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ML, tỉnh ĐB; Chị T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; Hoàn lại cho chị Trương Thị T số tiền chênh lệch 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm; Anh Nguyễn Đức C phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV - THA TAND tỉnh ĐB;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML;
- Chi cục THADS thị xã ML;
- UBND phường NL, thị xã ML;
- Các đương sự;
- Kế toán *(Để thanh toán)*;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Thân Văn Hàm